ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2519/QĐ-UBND	*Sóc Trăng, ngày 22 tháng 10 năm 2024*

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẾN Số: 2215
Ngày: 24/10/24
Chuyển: .....
Số và ký hiệu HS: .....

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Phương án điều tra xã hội học xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23/11/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12/11/2021;

Căn cứ Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy định đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở ngành, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh Sóc Trăng,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Phương án điều tra xã hội học xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024.

(Đính kèm Phương án).

Điều 2. Sở Nội vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan triển khai Phương án trên và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- CT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Tổng Cục Thống kê;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: TH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Lâm Hoàng Nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN

Điều tra xã hội học xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 2519/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích điều tra

Nguồn thông tin thu thập được là cơ sở để phân tích, tổng hợp, đánh giá một cách khách quan tình hình triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính và xác định Chỉ số cải cách hành hình năm 2024 theo Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy định đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở ngành, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh Sóc Trăng.

2. Yêu cầu của cuộc điều tra

- Điều tra xã hội học phải đảm bảo đúng đối tượng, khách quan và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Việc thu thập thông tin đảm bảo kịp thời, đầy đủ nội dung theo quy định trong Phương án điều tra.

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra phải đảm bảo đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Đây là cuộc điều tra chọn mẫu tiến hành tại 47 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, bao gồm:

1.1. Sở ngành tỉnh

- Ban Dân tộc
- Ban Quản lý các khu công nghiệp
- Sở Công Thương
- Sở Giáo dục và Đào tạo
- Sở Giao thông vận tải

- Sở Kế hoạch và Đầu tư
- Sở Khoa học và Công nghệ
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
- Sở Nội vụ
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- Sở Tài chính
- Sở Tài nguyên và Môi trường
- Sở Thông tin và Truyền thông
- Sở Tư pháp
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Sở Xây dựng
- Sở Y tế
- Thanh tra tỉnh
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1.2. Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh

- Ban Quản lý dự án 1
- Ban Quản lý dự án 2
- Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng
- Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng
- Trường Bổ tục Văn hóa Pali Nam bộ
- Đài Phát thành và Truyền hình tỉnh

1.3. Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh

- Bảo hiểm xã hội tỉnh
- Công an tỉnh
- Cục Thuế
- Chi cục Hải quan tỉnh
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng
- Kho bạc nhà nước
- Cục Thống kê
- Cục Quản lý thị trường
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh

1.4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành
- Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung
- Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách
- Ủy ban nhân dân huyện Long Phú
- Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú
- Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên
- Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Trị
- Ủy ban nhân dân huyện Trần Đề
- Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng
- Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm
- Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu

2. Đối tượng, đơn vị được điều tra

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

b) Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại 47 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng được nêu trên.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

1. Loại điều tra

Điều tra xã hội học xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh năm 2024 là cuộc điều tra xã hội học chọn 2.604 mẫu với 06 loại phiếu điều tra.

2. Chọn và phân bổ mẫu điều tra

Trên cơ sở phân nhóm các đối tượng, tiến hành phân bổ mẫu theo các nhóm đối tượng một cách có chủ định. Tổng số mẫu của cuộc điều tra 2.604 mẫu; phân phối cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo phạm vi điều tra *(chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm).*

IV. THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời gian điều tra

Cuộc điều tra được tiến hành trong 22 ngày bắt đầu từ ngày 28/10/2024 đến ngày 18/11/2024.

Thời kỳ điều tra: Thông tin của các đối tượng được điều tra tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024.

2. Phương pháp thu thập thông tin

Điều tra trực tuyến: Các người được chọn khảo sát bao gồm: Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Công chức, viên chức đang thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính sẽ trả lời các câu hỏi trên phiếu điều tra điện tử được thiết kế trên phần mềm điều tra xã hội học xác định Chỉ số cải cách hành chính tại địa chỉ https://sipas.soctrang.gov.vn/.

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

1.1. Phần thông tin chung về đối tượng, đơn vị được điều tra

Bao gồm: Giới tính, tuổi, trình độ học vấn, đơn vị công tác, chức vụ.

1.2. Phần nội dung điều tra

Điều tra xã hội học các nội dung quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh Sóc Trăng, bao gồm: đánh giá tác động của công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; đánh giá tác động của cải cách hành chính đến chất lượng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị; tác động của cải cách hành chính đến tổ chức bộ máy; tác động của cải cách hành chính đến công chức, viên chức; tác động của cải cách tài chính công; tác động của cải cách hành chính đến xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Phiếu điều tra

Phiếu điều tra, gồm 06 loại phiếu thu thập thông tin, khảo sát 06 nhóm đối tượng, cụ thể như sau:

- Phiếu số 01/CCHC24-ĐBHĐND(CT): Phiếu khảo sát ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024.

- Phiếu số 02/CCHC24-ĐBHĐND(CH): Phiếu khảo sát ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện về cải cách hành chính tại UBND cấp huyện năm 2024.

- Phiếu số 03/CCHC24-CCVC(SN): Phiếu khảo sát ý kiến công chức, viên chức về cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024 (đối với sở ngành).

- Phiếu số 04/CCHC24-CCVC(ĐVSN): Phiếu khảo sát ý kiến công chức, viên chức về cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024 (đối với đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh).

- Phiếu số 05/CCHC24-CCVC(CQTW): Phiếu khảo sát ý kiến công chức, viên chức về cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024 (đối với cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh).

- Phiếu số 06/CCHC24-CBCC(H-X): Phiếu khảo sát ý kiến lãnh đạo, công chức phòng chuyên môn cấp huyện, lãnh đạo UBND cấp xã thuộc UBND cấp huyện về cải cách hành chính tại UBND cấp huyện năm 2024.

VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

- Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến thời điểm điều tra.

- Danh mục giáo dục, đào tạo theo Hệ thống giáo dục quốc dân được ban

hành kèm theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐẦU RA CỦA ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

Thông tin điều tra xã hội học trên phiếu trực tuyến được lưu giữ trên phần mềm điều tra xã hội học tại địa chỉ https://sipas.soctrang.gov.vn. Dữ liệu điều tra sẽ được kiểm tra, làm sạch, xử lý và tổng hợp các kết quả điều tra bằng phần mềm tại địa chỉ https://sipas.soctrang.gov.vn. Kết quả điều tra và cơ sở dữ liệu được tích hợp vào phần mềm chấm điểm chỉ số cải cách hành chính https://parindex.soctrang.gov.vn.

2. Hệ thống biểu tổng hợp kết quả đầu ra

Hệ thống biểu tổng hợp đầu ra gồm các biểu được chia ra theo nội dung trả lời của từng nhóm đối tượng khảo sát theo từng cơ quan, bao gồm: đánh giá tác động của công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; đánh giá tác động của cải cách hành chính đến chất lượng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị; tác động của cải cách hành chính đến tổ chức bộ máy; tác động của cải cách hành chính đến công chức, viên chức; tác động của cải cách tài chính công; tác động của cải cách hành chính đến xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Danh mục biểu đầu ra chi tiết theo các Phụ lục 2, 3, 4, 5 kèm theo Phương án này.

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

1. Công tác chuẩn bị

Từ ngày 09/9/2024 đến ngày 27/10/2024, gồm các công việc sau:

- Xây dựng phương án điều tra.
- Xây dựng phần mềm điều tra.
- Lập danh sách đối tượng, đơn vị điều tra.

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Triển khai thu thập thông tin điều tra

Từ ngày 28/10/2024 đến ngày 18/11/2024: Tiến hành thu thập thông tin phiếu điều tra.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

3. Xử lý phiếu điều tra, xử lý kết quả điều tra

Từ ngày 19/11/2024 đến ngày 01/12/2024.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

4. Phân tích và báo cáo kết quả điều tra

Từ ngày 02/12/2024 đến ngày 16/12/2024.

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Xây dựng kế hoạch triển khai phương án điều tra xã hội học đúng đối tượng, phạm vi và số lượng điều tra.

- Thông tin, tuyên truyền về việc tổ chức triển khai điều tra xã hội học trên Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ, Trang thông tin điện tử Cải cách hành chính và các phương tiện khác.

- Giám sát quá trình thực hiện điều tra xã hội học.

- Phân tích, tổng hợp kết quả điều tra.

- Báo cáo kết quả xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị năm 2024, trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố.

2. Các sở ngành, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Trên cơ sở số lượng mẫu điều tra do Sở Nội vụ xác định; các cơ quan, đơn vị tổng hợp, nhập danh sách đối tượng điều tra của đơn vị mình vào phần mềm khảo sát tại địa chỉ: https://sipas.soctrang.gov.vn/.

- Thông tin về việc điều tra xã hội học trực tuyến đến các đối tượng được chọn điều tra xã hội học. Đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý thực hiện trả lời phiếu điều tra đầy đủ, đúng tiến độ.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để được xem xét, giải quyết.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng phần mềm điều tra, khảo sát.

- Thực hiện điều tra, xử lý (kiểm tra, làm sạch, mã hóa,..) phiếu điều tra và xử lý kết quả điều tra (qua phần mềm điều tra, khảo sát).

X. KINH PHÍ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT CHO ĐIỀU TRA

Kinh phí điều tra được lấy từ nguồn kinh phí cải cách hành chính được phân bổ về Sở Nội vụ.

Giám đốc Sở Nội vụ quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí, bảo đảm điều kiện để thực hiện tốt cuộc điều tra.

Trên đây là nội dung Phương án điều tra xã hội học xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024./.

Phụ lục 1

BẢNG PHÂN BỔ MẪU PHIẾU ĐIỀU TRA

(Ban hành kèm theo Phương án được phê duyệt tại Quyết định số 2519 /QĐ-UBND ngày 22 / 10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Mẫu phiếu	Đối tượng khảo sát	Số lượng đơn vị	Tổng số mẫu	Ghi chú
1	Phiếu số 01/CCHC24-ĐBHĐND(CT)	Đại biểu HĐND tỉnh		51	Tất cả Đại biểu HĐND tỉnh
2	Phiếu số 02/CCHC24-ĐBHĐND(CH)	Đại biểu HĐND cấp huyện	11	307	Tất cả Đại biểu HĐND cấp huyện
3	Phiếu số 03/CCHC24-CCVC(SN)	Lãnh đạo cấp phòng và công chức, viên chức tại sở, ngành	19	575	- Tất cả lãnh đạo cấp phòng và tương đương. - Công chức, viên chức (02 người/phòng): do cơ quan, đơn vị chọn. *Riêng đối với Chi cục Hải quan tỉnh thì khảo sát toàn bộ công chức, viên chức của Chi cục.*
4	Phiếu số 04/CCHC24-CCVC(ĐVSN)	Lãnh đạo cấp phòng và công chức, viên chức tại Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh	06	193	
5	Phiếu số 05/CCHC24-CCVC(CQTW)	Lãnh đạo cấp phòng và công chức, viên chức tại cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh	11	553	
6	Phiếu số 06/CCHC24-CBCC(H-X)	Lãnh đạo và công chức phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	130	611	- Tất cả lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND cấp huyện. - Công chức phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (02 người/phòng): do cơ quan, đơn vị chọn.
		Lãnh đạo UBND cấp xã	108	314	Tất cả lãnh đạo UBND cấp xã
	TỔNG CỘNG			**2.604**	

Phụ lục 2

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024 ĐỐI VỚI SỞ NGÀNH

(Ban hành kèm theo Phương án được phê duyệt tại Quyết định số 2519 /QĐ-UBND ngày 22 / 10 /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	NỘI DUNG LĨNH VỰC/TIÊU CHÍ/ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN	ĐIỂM TỐI ĐA	KẾT QUẢ
1	**Tác động của công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**	**2,00**	
1.1	Sự quan tâm của lãnh đạo đơn vị đối với công tác CCHC tại đơn vị	1,00	
1.2	Nâng cao mức độ am hiểu, nhận thức của công chức, viên chức về CCHC	1,00	
2	**Tác động của cải cách đến chất lượng VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước do Sở, ngành tham mưu**	**2,00**	
2.1	Tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống VBQPPL thuộc Sở, ngành tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành	0,50	
2.2	Tính hợp lý của các VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở, ngành tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành	0,50	
2.3	Tính khả thi của các VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở, ngành tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành	0,50	
2.4	Tính kịp thời trong việc phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở, ngành	0,50	
3	**Tác động của cải cách đến tổ chức bộ máy**	**4,50**	
3.1	Tính phù hợp trong sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy	0,50	
3.2	Tình hình thực hiện quy chế làm việc	0,50	
3.3	Tính hợp lý trong phân công chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý	0,50	
3.4	Chất lượng tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực	0,50	
3.5	Tính hợp lý trong tham mưu UBND thực hiện phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực giữa tỉnh, cấp huyện và cấp xã	0,50	
3.6	Mối quan hệ, phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị trực thuộc	0,50	
3.7	Mức độ phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ với các đơn vị khác	0,50	
3.8	Chất lượng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền	0,50	
3.9	Sự tiến bộ trong thực hiện quản lý, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ so với năm trước liền kề	0,50	
4	**Tác động của cải cách đến công chức, viên chức**	**6,50**	
4.1	Thực hiện phân công, bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	0,50	
4.2	Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...) đối với công chức, viên chức	1,00	

STT	NỘI DUNG LĨNH VỰC/TIÊU CHÍ/ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN	ĐIỂM TỐI ĐA	KẾT QUẢ
4.3	Mức độ hoàn thiện và khoa học trong thực hiện đánh giá, phân loại công chức, viên chức (khách quan; công khai, minh bạch; công bằng; khoa học dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực của công chức, viên chức)	1,00	
4.4	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc	0,50	
4.5	Tinh thần trách nhiệm trong phối hợp, xử lý công việc	0,50	
4.6	Tình trạng công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc	0,50	
4.7	Tính chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức (Tuân thủ thời gian làm việc, tình hình sử dụng rượu bia, thuốc lá trong giờ làm việc, tuân thủ nội dung đạo đức văn hóa công vụ)	0,50	
4.8	Mức độ hoàn thiện các kỹ năng mềm cần thiết đối với công chức, viên chức	1,00	
4.9	Tình trạng tiêu cực trong bổ nhiệm công chức, viên chức tại đơn vị	1,00	
5	**Tác động của cải cách tài chính công**	**2,50**	
5.1	Đánh giá về thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí	1,00	
5.2	Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí	0,50	
5.3	Đánh giá về tình hình tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và đảm bảo quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công	1,00	
6	**Tác động của cải cách đến xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**	**3,50**	
6.1	**Tác động của cải cách đến việc ứng dụng CNTT trong hoạt động**	**2,50**	
6.1.1	Hiệu quả sử dụng các phần mềm dùng chung	0,50	
6.1.2	Mức độ đáp ứng và giá trị của thông tin được cung cấp trên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị	0,50	
6.1.3	Chất lượng, hiệu quả xử lý công việc trên môi trường mạng	0,50	
6.1.4	Nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị về Chuyển đổi số	1,00	
6.2	**Hiệu quả áp dụng ISO trong hoạt động**	**1,00**	

** **Ghi chú**: Tiêu chí khảo sát theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.*

Phụ lục 3

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024 ĐỐI VỚI UBND CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Phương án được phê duyệt tại Quyết định số 2519 /QĐ-UBND ngày 22 /10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	NỘI DUNG LĨNH VỰC/TIÊU CHÍ/ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN	ĐIỂM TỐI ĐA	KẾT QUẢ
1	**Tác động của công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**	**1,00**	
1.1	Sự quan tâm của lãnh đạo đơn vị đối với công tác CCHC tại đơn vị	0,50	
1.2	Nâng cao mức độ am hiểu, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về CCHC	0,50	
2	**Tác động của cải cách đến chất lượng VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước do địa phương ban hành**	**2,00**	
2.1	Tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện, thị xã, thành phố	0,50	
2.2	Tính hợp lý của các VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện, thị xã, thành phố	0,50	
2.3	Tính khả thi của các VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện, thị xã, thành phố	0,50	
2.4	Tính kịp thời trong việc phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện, thị xã, thành phố	0,50	
3	**Tác động của cải cách đến tổ chức bộ máy**	**3,00**	
3.1	Tính phù hợp trong sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý	0,50	
3.2	Tình hình thực hiện quy chế làm việc	0,50	
3.3	Tính hợp lý trong phân công chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý	0,50	
3.4	Mối quan hệ, phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện với nhau và với UBND cấp xã	0,50	
3.5	Chất lượng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền	0,50	
3.6	Mức độ tiến bộ trong thực hiện quản lý, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ so với năm trước liền kề	0,50	
4	**Tác động của cải cách đến cán bộ, công chức, viên chức**	**4,50**	
4.1	Thực hiện phân công, bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	0,50	
4.2	Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...) đối với cán bộ, công chức, viên chức	0,50	

STT	NỘI DUNG LĨNH VỰC/TIÊU CHÍ/ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN	ĐIỂM TỐI ĐA	KẾT QUẢ
4.3	Mức độ hoàn thiện và khoa học trong thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức (khách quan; công khai, minh bạch; công bằng; khoa học dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức)	0,50	
4.4	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc của cán bộ, công chức, viên chức	0,50	
4.5	Tinh thần trách nhiệm trong phối hợp, xử lý công việc	0,50	
4.6	Tình trạng cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc	0,50	
4.7	Tính chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức (Tuân thủ thời gian làm việc, tình hình sử dụng rượu bia, thuốc lá trong giờ làm việc, tuân thủ nội dung đạo đức văn hóa công vụ)	0,50	
4.8	Mức độ hoàn thiện các kỹ năng mềm cần thiết đối với cán bộ, công chức, viên chức	0,50	
4.9	Tình trạng tiêu cực trong bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương	0,50	
5	**Tác động của cải cách tài chính công**	**2,00**	
5.1	Đánh giá về thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí	0,50	
5.2	Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí	0,50	
5.3	Đánh giá về tình hình tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và đảm bảo quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công	1,00	
6	**Tác động của cải cách đến xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**	**2,50**	
6.1	**Tác động của cải cách đến việc ứng dụng CNTT trong hoạt động**	**2,00**	
6.1.1	Hiệu quả sử dụng các phần mềm dùng chung	0,50	
6.1.2	Mức độ đáp ứng và giá trị của thông tin được cung cấp trên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị	0,50	
6.1.3	Chất lượng, hiệu quả xử lý công việc trên môi trường mạng	0,50	
6.1.4	Nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị về Chuyển đổi số	0,50	
6.2	**Tác động của cải cách đến việc áp dụng ISO trong hoạt động**	**0,50**	

** **Ghi chú**: Tiêu chí khảo sát theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.*

Phụ lục 4

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024 ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỈNH

(Ban hành kèm theo Phương án được phê duyệt tại Quyết định số 2519 /QĐ-UBND ngày 22 / 10 /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	NỘI DUNG LĨNH VỰC/TIÊU CHÍ/ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN	ĐIỂM TỐI ĐA	KẾT QUẢ
1	**Tác động của công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**	**4,00**	
1.1	Sự quan tâm của lãnh đạo đơn vị đối với công tác CCHC tại đơn vị	2,00	
1.2	Nâng cao mức độ am hiểu, nhận thức của viên chức về CCHC	2,00	
2	**Tác động của cải cách đến tổ chức bộ máy**	**6,00**	
2.1	Tính phù hợp trong sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy	1,00	
2.2	Tình hình thực hiện quy chế làm việc	1,00	
2.3	Tính hợp lý trong phân công chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý	1,00	
2.4	Mối quan hệ, phối hợp giữa các phòng ban và đơn vị trực thuộc	1,00	
2.5	Chất lượng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền	1,00	
2.6	Sự tiến bộ trong thực hiện quản lý, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ so với năm trước liền kề	1,00	
3	**Tác động của cải cách đến viên chức**	**8,50**	
3.1	Thực hiện phân công, bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	1,00	
3.2	Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...) đối với viên chức	1,00	
3.3	Thực hiện đánh giá, phân loại viên chức dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực của viên chức	1,00	
3.4	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc	1,00	
3.5	Tinh thần trách nhiệm trong phối hợp, xử lý công việc	1,00	
3.6	Tính chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của viên chức	1,00	
3.7	Mức độ hoàn thiện các kỹ năng mềm cần thiết đối với viên chức	1,50	
3.8	Tình trạng tiêu cực trong bổ nhiệm viên chức tại đơn vị	1,00	
4	**Tác động của cải cách tài chính công**	**3,00**	

STT	NỘI DUNG LĨNH VỰC/TIÊU CHÍ/ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN	ĐIỂM TỐI ĐA	KẾT QUẢ
4.1	Đánh giá về thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí	1,00	
4.2	Chấp hành quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và công khai tài chính	1,00	
4.3	Đánh giá về tình hình tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và đảm bảo quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công	1,00	
5	**Tác động của cải cách đến xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**	**2,00**	
5.1	Mức độ thành thạo của viên chức trong sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị trong quá trình thực thi nhiệm vụ	1,00	
5.2	Nhận thức của viên chức tại đơn vị về Chuyển đổi số	1,00	

** **Ghi chú**: Tiêu chí khảo sát theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.*

Phụ lục 5

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024 ĐỐI VỚI CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ĐẶT TẠI TỈNH

(Ban hành kèm theo Phương án được phê duyệt tại Quyết định số 2519 /QĐ-UBND ngày 22 /10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	NỘI DUNG LĨNH VỰC/TIÊU CHÍ/ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN	ĐIỂM TỐI ĐA	KẾT QUẢ
1	**Tác động của công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**	**5,00**	
1.1	Sự quan tâm của lãnh đạo đơn vị đối với công tác CCHC tại đơn vị	2,00	
1.2	Nâng cao mức độ am hiểu, nhận thức của công chức về CCHC	3,00	
2	**Tác động của cải cách đến tổ chức bộ máy**	**5,00**	
2.1	Tình hình thực hiện quy chế làm việc	1,00	
2.2	Tính hợp lý trong phân công chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý	1,00	
2.3	Mối quan hệ, phối hợp giữa các phòng ban và đơn vị trực thuộc	1,00	
2.4	Chất lượng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền	1,00	
2.5	Mức độ tiến bộ trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ so với năm trước liền kề	1,00	
3	**Tác động của cải cách đến công chức, viên chức**	**17,00**	
3.1	Tính phù hợp trong phân công, bố trí nhiệm vụ công tác đối với công chức, viên chức	2,00	
3.2	Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...) đối với công chức, viên chức, người lao động	2,00	
3.3	Mức độ hoàn thiện và khoa học trong thực hiện đánh giá, phân loại công chức, viên chức (khách quan; công khai, minh bạch; công bằng; khoa học dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực của công chức, viên chức)	2,00	
3.4	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc	2,00	
3.5	Tinh thần trách nhiệm trong phối hợp, xử lý công việc	2,00	
3.6	Tình trạng công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc	2,00	
3.7	Tính chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức	2,00	
3.8	Mức độ hoàn thiện các kỹ năng mềm cần thiết đối với công chức, viên chức	1,00	

STT	NỘI DUNG LĨNH VỰC/TIÊU CHÍ/ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN	ĐIỂM TỐI ĐA	KẾT QUẢ
3.9	Tình trạng tiêu cực trong bổ nhiệm công chức, viên chức tại đơn vị	2,00	
4	**Tác động của cải cách tài chính công**	**8,00**	
4.1	Đánh giá về thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí	2,00	
4.2	Chấp hành quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và công khai tài chính	2,00	
4.3	Mức độ tuân thủ quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công	2,00	
4.4	Đánh giá về tình hình tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và đảm bảo quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công	2,00	
5	**Tác động của cải cách đến xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**	**4,00**	
5.1	Mức độ thành thạo của công chức, viên chức trong sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị khi thực thi nhiệm vụ	2,00	
5.2	Nhận thức của công chức, viên chức tại đơn vị về Chuyển đổi số	2,00	

* ***Ghi chú***: *Tiêu chí khảo sát theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định số 1941/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.*

TỈNH SÓC TRĂNG

Phiếu số 01/CCHC24
ĐBHĐND(CT):.....

PHIẾU ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC KHẢO SÁT Ý KIẾN ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2024

(Thời kỳ thu thập thông tin từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024)

Để theo dõi, đánh giá khách quan, chính xác thực trạng công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng kính đề nghị quý ông/bà vui lòng cho biết ý kiến của mình đối với những vấn đề đặt ra dưới đây. Chúng tôi cam kết những thông tin mà quý ông/bà cung cấp được giữ bí mật hoàn toàn.

I. PHẦN THÔNG TIN CHUNG

1. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

2. Tuổi: Từ 40 tuổi trở xuống ☐ Trên 40 tuổi ☐

3. Trình độ học vấn cao nhất:

Trung cấp ☐ Cao đẳng, đại học ☐ Sau đại học ☐ Khác ☐

4. Đơn vị công tác:.....

5. Chức vụ: .....

II. PHẦN NỘI DUNG

Ông/bà vui lòng chọn phương án trả lời mà ông/bà cho là đúng nhất.

(Các mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất)

Câu 1: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về sự quan tâm của lãnh đạo đối với công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị sau đây?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Không quan tâm	Rất ít quan tâm	Một số có quan tâm	Quan tâm	Rất quan tâm
I	**Sở ngành**					
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Không quan tâm	Rất ít quan tâm	Một số có quan tâm	Quan tâm	Rất quan tâm
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5
II	**Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh**					
20	Ban Quản lý Dự án 1	1	2	3	4	5
21	Ban Quản lý Dự án 2	1	2	3	4	5
22	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	1	2	3	4	5
23	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	1	2	3	4	5
24	Trường Bổ túc Văn hóa Pali Nam bộ	1	2	3	4	5
25	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	1	2	3	4	5
III	**Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh**					
26	Bảo hiểm xã hội	1	2	3	4	5
27	Công an tỉnh	1	2	3	4	5
28	Cục Thuế	1	2	3	4	5
29	Chi cục Hải quan	1	2	3	4	5
30	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Không quan tâm	Rất ít quan tâm	Một số có quan tâm	Quan tâm	Rất quan tâm
31	Kho bạc Nhà nước	1	2	3	4	5
32	Cục Thống kê	1	2	3	4	5
33	Cục Quản lý thị trường	1	2	3	4	5
34	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	2	3	4	5
35	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1	2	3	4	5
36	Cục Thi hành án dân sự	1	2	3	4	5

Câu 2: Ông/bà đánh giá như thế nào về mức độ am hiểu, nhận thức về cải cách hành chính của công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị sau đây?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
I	**Sở ngành**					
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và PTNT	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
II	**Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh**					
20	Ban Quản lý Dự án 1	1	2	3	4	5
21	Ban Quản lý Dự án 2	1	2	3	4	5
22	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	1	2	3	4	5
23	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	1	2	3	4	5
24	Trường Bổ túc Văn hóa Pali Nam bộ	1	2	3	4	5
25	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	1	2	3	4	5
III	**Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh**					
26	Bảo hiểm xã hội	1	2	3	4	5
27	Công an tỉnh	1	2	3	4	5
28	Cục Thuế	1	2	3	4	5
29	Chi cục Hải quan	1	2	3	4	5
30	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng	1	2	3	4	5
31	Kho bạc Nhà nước	1	2	3	4	5
32	Cục Thống kê	1	2	3	4	5
33	Cục Quản lý thị trường	1	2	3	4	5
34	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	2	3	4	5
35	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1	2	3	4	5
36	Cục Thi hành án dân sự	1	2	3	4	5

Câu 3: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc sở ngành tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Không có văn bản đồng bộ, thống nhất	Rất ít văn bản đồng bộ, thống nhất	Một số văn bản đồng bộ, thống nhất	Nhiều văn bản đồng bộ, thống nhất	Tất cả văn bản đồng bộ, thống nhất
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Không có văn bản đồng bộ, thống nhất	Rất ít văn bản đồng bộ, thống nhất	Một số văn bản đồng bộ, thống nhất	Nhiều văn bản đồng bộ, thống nhất	Tất cả văn bản đồng bộ, thống nhất
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5

Câu 4: Ông/bà đánh giá như thế nào về tính hợp lý của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở ngành tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Không có văn bản hợp lý	Rất ít văn bản hợp lý	Một số văn bản hợp lý	Nhiều văn bản hợp lý	Tất cả văn bản hợp lý
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5

Câu 5: Ông/bà đánh giá như thế nào về tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở ngành tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Không có văn bản khả thi	Rất ít văn bản khả thi	Một số văn bản khả thi	Nhiều văn bản khả thi	Tất cả văn bản khả thi
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5

Câu 6: Ông/bà đánh giá như thế nào về chất lượng tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực của các cơ quan, đơn vị sau đây?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5

Câu 7: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về tính hợp lý trong tham mưu UBND tỉnh thực hiện phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực giữa tỉnh, cấp huyện và cấp xã các cơ quan, đơn vị sau đây?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất không hợp lý	Không hợp lý	Bình thường	Hợp lý	Rất hợp lý
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất không hợp lý	Không hợp lý	Bình thường	Hợp lý	Rất hợp lý
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5

Câu 8: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về mức độ phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị sau đây với các cơ quan, đơn vị khác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất Kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5

18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5

Câu 9: Ông/bà đánh giá như thế nào về chất lượng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị sau đây?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
I	**Sở ngành**					
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5
II	**Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh**					
20	Ban Quản lý Dự án 1	1	2	3	4	5
21	Ban Quản lý Dự án 2	1	2	3	4	5
22	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	1	2	3	4	5
23	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	1	2	3	4	5
24	Trường Bổ túc Văn hóa Pali Nam bộ	1	2	3	4	5
25	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	1	2	3	4	5
III	**Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh**					
26	Bảo hiểm xã hội	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
27	Công an tỉnh	1	2	3	4	5
28	Cục Thuế	1	2	3	4	5
29	Chi cục Hải quan	1	2	3	4	5
30	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng	1	2	3	4	5
31	Kho bạc Nhà nước	1	2	3	4	5
32	Cục Thống kê	1	2	3	4	5
33	Cục Quản lý thị trường	1	2	3	4	5
34	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	2	3	4	5
35	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1	2	3	4	5
36	Cục Thi hành án dân sự	1	2	3	4	5

Câu 10: Ông/bà đánh giá như thế nào về sự tiến bộ trong thực hiện quản lý, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị so với năm trước liền kề?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
I	**Sở ngành**					
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5
II	**Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh**					
20	Ban Quản lý Dự án 1	1	2	3	4	5
21	Ban Quản lý Dự án 2	1	2	3	4	5
22	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	1	2	3	4	5
23	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	1	2	3	4	5
24	Trường Bổ túc Văn hóa Pali Nam bộ	1	2	3	4	5
25	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	1	2	3	4	5
III	**Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh**					
26	Bảo hiểm xã hội	1	2	3	4	5
27	Công an tỉnh	1	2	3	4	5
28	Cục Thuế	1	2	3	4	5
29	Chi cục Hải quan	1	2	3	4	5
30	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng	1	2	3	4	5
31	Kho bạc Nhà nước	1	2	3	4	5
32	Cục Thống kê	1	2	3	4	5
33	Cục Quản lý thị trường	1	2	3	4	5
34	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	2	3	4	5
35	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1	2	3	4	5
36	Cục Thi hành án dân sự	1	2	3	4	5

Câu 11: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị sau đây?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
I	**Sở ngành**					
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5
II	**Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh**					
20	Ban Quản lý Dự án 1	1	2	3	4	5
21	Ban Quản lý Dự án 2	1	2	3	4	5
22	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	1	2	3	4	5
23	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	1	2	3	4	5
24	Trường Bổ túc Văn hóa Pali Nam bộ	1	2	3	4	5
25	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	1	2	3	4	5
III	**Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh**					
26	Bảo hiểm xã hội	1	2	3	4	5
27	Công an tỉnh	1	2	3	4	5
28	Cục Thuế	1	2	3	4	5
29	Chi cục Hải quan	1	2	3	4	5
30	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng	1	2	3	4	5
31	Kho bạc Nhà nước	1	2	3	4	5
32	Cục Thống kê	1	2	3	4	5
33	Cục Quản lý thị trường	1	2	3	4	5
34	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
35	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1	2	3	4	5
36	Cục Thi hành án dân sự	1	2	3	4	5

Câu 12: Ông/bà nhận định như thế nào về tinh thần trách nhiệm đối với công việc trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị sau đây?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
I	**Sở ngành**					
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5
II	**Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh**					
20	Ban Quản lý Dự án 1	1	2	3	4	5
21	Ban Quản lý Dự án 2	1	2	3	4	5
22	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	1	2	3	4	5
23	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
24	Trường Bổ túc Văn hóa Pali Nam bộ	1	2	3	4	5
25	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	1	2	3	4	5
III	**Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh**					
26	Bảo hiểm xã hội	1	2	3	4	5
27	Công an tỉnh	1	2	3	4	5
28	Cục Thuế	1	2	3	4	5
29	Chi cục Hải quan	1	2	3	4	5
30	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng	1	2	3	4	5
31	Kho bạc Nhà nước	1	2	3	4	5
32	Cục Thống kê	1	2	3	4	5
33	Cục Quản lý thị trường	1	2	3	4	5
34	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	2	3	4	5
35	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1	2	3	4	5
36	Cục Thi hành án dân sự	1	2	3	4	5

Câu 13: Ông/bà đánh giá như thế nào về tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị sau đây?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất nhiều	Nhiều	Một số	Rất ít	Không có
I	**Sở ngành**					
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất nhiều	Nhiều	Một số	Rất ít	Không có
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5
II	**Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh**					
20	Bảo hiểm xã hội	1	2	3	4	5
21	Công an tỉnh	1	2	3	4	5
22	Cục Thuế	1	2	3	4	5
23	Chi cục Hải quan	1	2	3	4	5
24	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng	1	2	3	4	5
25	Kho bạc Nhà nước	1	2	3	4	5
26	Cục Thống kê	1	2	3	4	5
27	Cục Quản lý thị trường	1	2	3	4	5
28	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	2	3	4	5
29	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1	2	3	4	5
30	Cục Thi hành án dân sự	1	2	3	4	5

Câu 14: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về tính chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính (tuân thủ tời gian làm việc, tình hình sử dụng rượu bia, thuốc lá trong giờ làm việc, tuân thủ nội dung đạo đức văn hóa công vụ) của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị sau đây?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
I	**Sở ngành**					
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5
II	**Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh**					
20	Ban Quản lý Dự án 1	1	2	3	4	5
21	Ban Quản lý Dự án 2	1	2	3	4	5
22	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	1	2	3	4	5
23	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	1	2	3	4	5
24	Trường Bổ túc Văn hóa Pali Nam bộ	1	2	3	4	5
25	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	1	2	3	4	5
III	**Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh**					
26	Bảo hiểm xã hội	1	2	3	4	5
27	Công an tỉnh	1	2	3	4	5
28	Cục Thuế	1	2	3	4	5
29	Chi cục Hải quan	1	2	3	4	5
30	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng	1	2	3	4	5
31	Kho bạc Nhà nước	1	2	3	4	5
32	Cục Thống kê	1	2	3	4	5
33	Cục Quản lý thị trường	1	2	3	4	5
34	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	2	3	4	5
35	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1	2	3	4	5
36	Cục Thi hành án dân sự	1	2	3	4	5

Câu 15: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về mức độ đáp ứng và giá trị của thông tin được cung cấp trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị sau đây?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5

Câu 16: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về nhận thức của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị về Chuyển đổi số?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
I	Sở ngành					
1	Ban Dân tộc	1	2	3	4	5
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp	1	2	3	4	5
3	Sở Công Thương	1	2	3	4	5
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	2	3	4	5
5	Sở Giao thông vận tải	1	2	3	4	5
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	2	3	4	5
7	Sở Khoa học và Công nghệ	1	2	3	4	5
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	1	2	3	4	5
9	Sở Nội vụ	1	2	3	4	5
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	2	3	4	5
11	Sở Tài chính	1	2	3	4	5
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	2	3	4	5
13	Sở Tư pháp	1	2	3	4	5
14	Sở Thông tin và Truyền thông	1	2	3	4	5
15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1	2	3	4	5
16	Sở Xây dựng	1	2	3	4	5
17	Sở Y tế	1	2	3	4	5
18	Thanh tra tỉnh	1	2	3	4	5
19	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	2	3	4	5
II	**Đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh**					
20	Ban Quản lý Dự án 1	1	2	3	4	5
21	Ban Quản lý Dự án 2	1	2	3	4	5
22	Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	1	2	3	4	5
23	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng	1	2	3	4	5
24	Trường Bổ túc Văn hóa Pali Nam bộ	1	2	3	4	5
25	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	1	2	3	4	5
III	**Cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh**					
26	Bảo hiểm xã hội	1	2	3	4	5
27	Công an tỉnh	1	2	3	4	5
28	Cục Thuế	1	2	3	4	5
29	Chi cục Hải quan	1	2	3	4	5
30	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng	1	2	3	4	5
31	Kho bạc Nhà nước	1	2	3	4	5

STT	Đơn vị	Mức độ đánh giá				
		Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
32	Cục Thống kê	1	2	3	4	5
33	Cục Quản lý thị trường	1	2	3	4	5
34	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	2	3	4	5
35	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1	2	3	4	5
36	Cục Thi hành án dân sự	1	2	3	4	5

III. PHẦN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Theo ông/bà, để công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao, phục vụ người dân ngày càng tốt hơn thì lãnh đạo đơn vị cần quan tâm cải thiện những vấn đề nào?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà!

TỈNH SÓC TRĂNG

Phiếu số 02/CCHC24
ĐBHĐND(CH):.....

PHIẾU ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC KHẢO SÁT Ý KIẾN ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP HUYỆN VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI UBND CẤP HUYỆN NĂM 2024

(Thời kỳ thu thập thông tin từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024)

Để theo dõi, đánh giá khách quan, chính xác thực trạng công tác cải cách hành chính tại Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng kính đề nghị quý ông/bà vui lòng cho biết ý kiến của mình đối với những vấn đề đặt ra dưới đây. Chúng tôi cam kết những thông tin mà quý ông/bà cung cấp được giữ bí mật hoàn toàn.

I. PHẦN THÔNG TIN CHUNG

1. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

2. Tuổi: Từ 40 tuổi trở xuống ☐ Trên 40 tuổi ☐

3. Trình độ học vấn cao nhất:

Trung cấp ☐ Cao đẳng, đại học ☐ Sau đại học ☐ Khác ☐

4. Đơn vị công tác: .....

5. Chức vụ: .....

II. PHẦN NỘI DUNG

Ông/bà vui lòng chọn phương án trả lời mà ông/bà cho là đúng nhất.

(Các mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất)

Câu 1: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về sự quan tâm của lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố đối với công tác cải cách hành chính tại địa phương?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Không quan tâm	Rất ít quan tâm	Một số có quan tâm	Quan tâm	Rất quan tâm

Câu 2: Ông/bà đánh giá như thế nào về mức độ am hiểu, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố về cải cách hành chính?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 3: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện, thị xã, thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Không có văn bản đồng bộ, thống nhất	Rất ít văn bản đồng bộ, thống nhất	Một số văn bản đồng bộ, thống nhất	Nhiều văn bản đồng bộ, thống nhất	Tất cả văn bản đồng bộ, thống nhất

Câu 4: Ông/bà đánh giá như thế nào về tính hợp lý của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện, thị xã, thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Không có văn bản hợp lý	Rất ít văn bản hợp lý	Một số văn bản hợp lý	Nhiều văn bản hợp lý	Tất cả văn bản hợp lý

Câu 5: Ông/bà đánh giá như thế nào về tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện, thị xã, thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Không có văn bản khả thi	Rất ít văn bản khả thi	Một số văn bản khả thi	Nhiều văn bản khả thi	Tất cả văn bản khả thi

Câu 6: Ông/bà đánh giá như thế nào về tính phù hợp trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Không có đơn vị phù hợp	Rất ít đơn vị phù hợp	Một số đơn vị phù hợp	Nhiều đơn vị phù hợp	Rất nhiều đơn vị phù hợp

Câu 7: Ông/bà đánh giá như thế nào về tính hợp lý trong phân công chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Không có đơn vị hợp lý	Rất ít đơn vị hợp lý	Một số đơn vị hợp lý	Nhiều đơn vị hợp lý	Tất cả đơn vị hợp lý

Câu 8: Ông/bà đánh giá như thế nào về chất lượng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 9: Ông/bà đánh giá như thế nào về sự tiến bộ trong thực hiện quản lý, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố so với năm trước liền kề?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 10: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 11: Ông/bà nhận định như thế nào về tinh thần trách nhiệm đối với công việc trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 12: Ông/bà đánh giá như thế nào về tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức tại Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất nhiều Nhiều Một số Rất ít Không có

Câu 13: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về tính chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính (Tuân thủ thời gian làm việc, tình hình sử dụng rượu bia, thuốc lá trong giờ làm việc, tuân thủ nội dung đạo đức văn hóa công vụ) của công chức, viên chức Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 14: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về mức độ đáp ứng và giá trị của thông tin được cung cấp trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 15: Ông/bà đánh giá như thế nào về chất lượng, hiệu quả xử lý công việc trên môi trường mạng tại Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 16: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố về Chuyển đổi số?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

III. PHẦN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Theo ông/bà, để công tác cải cách hành chính của địa phương đạt kết quả cao, phục vụ người dân, tổ chức ngày càng tốt hơn thì lãnh đạo đơn vị cần quan tâm cải thiện những vấn đề nào?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà!

TỈNH SÓC TRĂNG

Phiếu số 03/CCHC24
CCVC(SN): .....

PHIẾU ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC KHẢO SÁT Ý KIẾN CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2024

(Thời kỳ thu thập thông tin từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024)

Để theo dõi, đánh giá khách quan, chính xác thực trạng công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng kính đề nghị quý ông/bà vui lòng cho biết ý kiến của mình đối với những vấn đề đặt ra dưới đây. Chúng tôi cam kết những thông tin mà quý ông/bà cung cấp được giữ bí mật hoàn toàn.

I. PHẦN THÔNG TIN CHUNG

1. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

2. Tuổi: Từ 40 tuổi trở xuống ☐ Trên 40 tuổi ☐

3. Trình độ học vấn cao nhất:

Trung cấp ☐ Cao đẳng, đại học ☐ Sau đại học ☐ Khác ☐

4. Đơn vị công tác:.....

5. Chức vụ: .....

II. PHẦN NỘI DUNG

Ông/bà vui lòng chọn phương án trả lời mà ông/bà cho là đúng nhất.

(Các mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất)

Câu 1: Ông/bà đánh giá như thế nào về mức độ am hiểu, nhận thức của bản thân về cải cách hành chính?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Chưa nắm về CCHC	Nắm rất ít thông tin, kiến thức về CCHC	Nắm một số kiến thức, thông tin về CCHC	Nắm nhiều thông tin, kiến thức về CCHC	Nắm rất đầy đủ thông tin, kiến thức về CCHC

Câu 2: Ông/bà vui lòng cho biết cơ quan, đơn vị ông/bà công tác có theo dõi, rà soát, kịp thời phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý không?

a. Có ☐ b. Không ☐

Nếu ông/bà chọn phương án a (câu 2), xin ông/bà trả lời tiếp câu 2a dưới đây:

2.1. Trong năm, đơn vị có phát hiện trường hợp bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý không?

a. Có ☐ b. Không ☐

Nếu ông/bà chọn phương án a (câu 2a), xin ông/bà trả lời tiếp câu 2b dưới đây:

2.2. Sau khi phát hiện trường hợp bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý, đơn vị có đề xuất xử lý không?

a. Có ☐ b. Không ☐

Câu 3: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về tính phù hợp trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất không phù hợp	Không phù hợp	Ít phù hợp hợp	Phù hợp	Rất phù hợp

Câu 4: Ông/bà đánh giá như thế nào về tình hình thực hiện quy chế làm việc của công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 5: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về mức độ hợp lý trong phân công chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất không hợp lý	Không hợp lý	Ít hợp lý	Hợp lý	Rất hợp lý

Câu 6: Ông/bà đánh giá như thế nào về mối quan hệ, phối hợp giữa các phòng ban và đơn vị trực thuộc?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 7: Ông/bà đánh giá như thế nào về chất lượng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền của cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 8: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình đối với việc thực hiện phân công, bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất không hợp lý	Không hợp lý	Ít hợp lý	Hợp lý	Rất hợp lý

Câu 9: Ông/bà đánh giá như thế nào về việc thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...) đối với công chức, viên chức?

9.1. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

9.2. Kịp thời thực hiện chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 10: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình trong việc thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức tại đơn vị?

10.1. Tính khách quan, công bằng trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

10.2. Tính công khai, minh bạch trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

10.3. Tính khoa học trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức (dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực của công chức)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 11: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 12: Ông/bà nhận định như thế nào về tinh thần trách nhiệm đối với công việc trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 13: Ông/bà đánh giá như thế nào về tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất nhiều	Nhiều	Một số	Rất ít	Không có

Câu 14: Ông/bà đánh giá như thế nào về mức độ hoàn thiện các kỹ năng mềm cần thiết đối với công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 15: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của ông/bà về tình trạng tiêu cực trong bổ nhiệm công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất nhiều	Nhiều	Một số	Rất ít	Không có

Câu 16: Ông/Bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 17: Ông/bà vui lòng đánh giá tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí tại đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 18: Ông/bà vui lòng đánh giá về mức độ tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ và đảm bảo quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 19: Ông/bà đánh giá như thế nào về hiệu quả sử dụng các phần mềm dùng chung tại đơn vị?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 20: Ông/bà vui lòng đánh giá chất lượng, hiệu quả xử lý công việc trên môi trường mạng trong đơn vị?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 21: Ông/bà vui lòng cho biết mức độ am hiểu của bản thân về Chuyển đổi số?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Không biết về Chuyển đổi số	Có biết về Chuyển đổi số	Nắm một số thông tin về Chuyển đổi số	Nắm nhiều thông tin về Chuyển đổi số	Nắm rất rõ về Chuyển đổi số

Câu 22: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về tính hiệu quả trong việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO tại các cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

III. PHẦN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Theo ông/bà, để công tác cải cách hành chính của đơn vị đạt kết quả cao, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn thì lãnh đạo đơn vị cần quan tâm cải thiện những vấn đề nào?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà!

TỈNH SÓC TRĂNG

Phiếu số 04/CCHC24
CCVC(ĐVSN): .....

PHIẾU ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC KHẢO SÁT Ý KIẾN CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2024

(Thời kỳ thu thập thông tin từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024)

Để theo dõi, đánh giá khách quan, chính xác thực trạng công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng kính đề nghị quý ông/bà vui lòng cho biết ý kiến của mình đối với những vấn đề đặt ra dưới đây. Chúng tôi cam kết những thông tin mà quý ông/bà cung cấp được giữ bí mật hoàn toàn.

I. PHẦN THÔNG TIN CHUNG

1. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

2. Tuổi: Từ 40 tuổi trở xuống ☐ Trên 40 tuổi ☐

3. Trình độ học vấn cao nhất:

Trung cấp ☐ Cao đẳng, đại học ☐ Sau đại học ☐ Khác ☐

4. Đơn vị công tác:.....

5. Chức vụ: .....

II. PHẦN NỘI DUNG

Ông/bà vui lòng chọn phương án trả lời mà ông/bà cho là đúng nhất.

(Các mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất)

Câu 1: Ông/bà đánh giá như thế nào về mức độ am hiểu, nhận thức của bản thân về cải cách hành chính?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Chưa nắm về CCHC	Nắm rất ít thông tin, kiến thức về CCHC	Nắm một số kiến thức, thông tin về CCHC	Nắm nhiều thông tin, kiến thức về CCHC	Nắm rất đầy đủ thông tin, kiến thức về CCHC

Câu 2: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về tính phù hợp trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất không phù hợp	Không phù hợp	Ít phù hợp hợp	Phù hợp	Rất phù hợp

Câu 3: Ông/bà đánh giá như thế nào về tình hình thực hiện quy chế làm việc của viên chức tại đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 4: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về mức độ hợp lý trong phân công chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất không hợp lý	Không hợp lý	Ít hợp lý	Hợp lý	Rất hợp lý

Câu 5: Ông/bà đánh giá như thế nào về mối quan hệ, phối hợp giữa các phòng ban và đơn vị trực thuộc?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 6: Ông/bà đánh giá như thế nào về chất lượng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền của cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 7: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình đối với việc thực hiện phân công, bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất không hợp lý	Không hợp lý	Ít hợp lý	Hợp lý	Rất hợp lý

Câu 8: Ông/bà đánh giá như thế nào về việc thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...) đối với viên chức?

8.1. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

8.2. Kịp thời thực hiện chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 9: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình trong việc thực hiện đánh đánh giá, phân loại viên chức tại đơn vị?

9.1. Tính khách quan, công bằng trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

9.2. Tính công khai, minh bạch trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

9.3. Tính khoa học trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức (dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực của công chức)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 10: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 11: Ông/bà nhận định như thế nào về tinh thần trách nhiệm đối với công việc trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 12: Ông/bà đánh giá như thế nào về mức độ hoàn thiện các kỹ năng mềm cần thiết đối với viên chức của đơn vị?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 13: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của ông/bà về tình trạng tiêu cực trong bổ nhiệm viên chức tại đơn vị?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất nhiều	Nhiều	Một số	Rất ít	Không có

Câu 14: Ông/Bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của đơn vị?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 15: Ông/bà vui lòng đánh giá việc chấp hành quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và công khai tài chính tại đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 16: Ông/bà vui lòng đánh giá về mức độ tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ và đảm bảo quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 17: Ông/bà vui lòng đánh giá về mức độ thành thạo của công chức, viên chức trong sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị trong quá trình thực thi nhiệm vụ?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 18: Ông/bà vui lòng cho biết mức độ am hiểu của bản thân về Chuyển đổi số?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Không biết về Chuyển đổi số	Có biết về Chuyển đổi số	Nắm một số thông tin về Chuyển đổi số	Nắm nhiều thông tin về Chuyển đổi số	Nắm rất rõ về Chuyển đổi số

III. PHẦN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Theo ông/bà, để công tác cải cách hành chính của đơn vị đạt kết quả cao, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn thì lãnh đạo đơn vị cần quan tâm cải thiện những vấn đề nào?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà!

TỈNH SÓC TRĂNG

Phiếu số 05/CCHC24
CBCCVC(CQTW): .....

PHIẾU ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC KHẢO SÁT Ý KIẾN CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2024

(Thời kỳ thu thập thông tin từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024)

Để theo dõi, đánh giá khách quan, chính xác thực trạng công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng kính đề nghị quý ông/bà vui lòng cho biết ý kiến của mình đối với những vấn đề đặt ra dưới đây. Chúng tôi cam kết những thông tin mà quý ông/bà cung cấp được giữ bí mật hoàn toàn.

I. PHẦN THÔNG TIN CHUNG

1. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

2. Tuổi: Từ 40 tuổi trở xuống ☐ Trên 40 tuổi ☐

3. Trình độ học vấn cao nhất:

Trung cấp ☐ Cao đẳng, đại học ☐ Sau đại học ☐ Khác ☐

4. Đơn vị công tác:.....

5. Chức vụ: .....

II. PHẦN NỘI DUNG

Ông/bà vui lòng chọn phương án trả lời mà ông/bà cho là đúng nhất.

(Các mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất)

Câu 1: Ông/bà đánh giá như thế nào về mức độ am hiểu, nhận thức của bản thân về cải cách hành chính?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐	☐	☐	☐	☐
Chưa nắm về CCHC	Nắm rất ít thông tin, kiến thức về CCHC	Nắm một số kiến thức, thông tin về CCHC	Nắm nhiều thông tin, kiến thức về CCHC	Nắm rất đầy đủ thông tin, kiến thức về CCHC

Câu 2: Ông/bà đánh giá như thế nào về tình hình thực hiện quy chế làm việc của công chức tại đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 3: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về mức độ hợp lý trong phân công chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất không hợp lý	Không hợp lý	Ít hợp lý	Hợp lý	Rất hợp lý

Câu 4: Ông/bà đánh giá như thế nào về mối quan hệ, phối hợp giữa các phòng ban và đơn vị trực thuộc?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 5: Ông/bà đánh giá như thế nào về chất lượng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền của cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 6: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình đối với việc thực hiện phân công, bố trí nhiệm vụ công tác đối với công chức?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất không hợp lý	Không hợp lý	Ít hợp lý	Hợp lý	Rất hợp lý

Câu 7: Ông/bà đánh giá như thế nào về việc thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...) đối với công chức, người lao động?

7.1. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

7.2. Kịp thời thực hiện chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 8: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình trong việc thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức tại đơn vị?

8.1. Tính khách quan, công bằng trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

8.2. Tính công khai, minh bạch trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

8.3. Tính khoa học trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức (dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực của công chức)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 9: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 10: Ông/bà nhận định như thế nào về tinh thần trách nhiệm đối với công việc trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 11: Ông/bà đánh giá như thế nào về tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất nhiều	Nhiều	Một số	Rất ít	Không có

Câu 12: Ông/bà đánh giá như thế nào về mức độ hoàn thiện các kỹ năng mềm cần thiết đối với công chức, viên chức của đơn vị?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 13: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về tình trạng tiêu cực trong bổ nhiệm công chức, viên chức tại đơn vị?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất nhiều	Nhiều	Một số	Rất ít	Không có

Câu 14: Ông/Bà vui lòng đánh giá về việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của đơn vị?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 15: Ông/bà vui lòng đánh giá việc chấp hành quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và công khai tài chính tại đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 16: Ông/bà vui lòng đánh giá mức độ tuân thủ quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 17: Ông/bà vui lòng đánh giá về mức độ tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ và đảm bảo quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị mình công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 18: Ông/bà vui lòng đánh giá về mức độ thành thạo của công chức, viên chức trong sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị trong quá trình thực thi nhiệm vụ?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 19: Ông/bà vui lòng cho biết mức độ am hiểu của bản thân về Chuyển đổi số?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Không biết về Chuyển đổi số	Có biết về Chuyển đổi số	Nắm một số thông tin về Chuyển đổi số	Nắm nhiều thông tin về Chuyển đổi số	Nắm rất rõ về Chuyển đổi số

III. PHẦN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Theo ông/bà, để công tác cải cách hành chính của đơn vị đạt kết quả cao, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn thì lãnh đạo đơn vị cần quan tâm cải thiện những vấn đề nào?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà!

TỈNH SÓC TRĂNG

Phiếu số 06/CCHC24
CBCC(H-X): .....

PHIẾU ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC KHẢO SÁT Ý KIẾN CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN NĂM 2024

(Thời kỳ thu thập thông tin từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/9/2024)

Để theo dõi, đánh giá khách quan, chính xác thực trạng công tác cải cách hành chính tại Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng kính đề nghị quý ông/bà vui lòng cho biết ý kiến của mình đối với những vấn đề đặt ra dưới đây. Chúng tôi cam kết những thông tin mà quý ông/bà cung cấp được giữ bí mật hoàn toàn.

I. PHẦN THÔNG TIN CHUNG

1. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

2. Tuổi: Từ 40 tuổi trở xuống ☐ Trên 40 tuổi ☐

3. Trình độ học vấn cao nhất:

Trung cấp ☐ Cao đẳng, đại học ☐ Sau đại học ☐ Khác ☐

4. Đơn vị công tác: .....

5. Chức vụ: .....

II. PHẦN NỘI DUNG

Ông/bà vui lòng chọn phương án trả lời mà ông/bà cho là đúng nhất.

(Các mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất)

Câu 1: Ông/bà đánh giá như thế nào về mức độ am hiểu, nhận thức của bản thân về cải cách hành chính?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Chưa nắm về CCHC	Nắm rất ít thông tin, kiến thức về CCHC	Nắm một số kiến thức, thông tin về CCHC	Nắm nhiều thông tin, kiến thức về CCHC	Nắm rất đầy đủ thông tin, kiến thức về CCHC

Câu 2: Theo ông/bà, Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố có theo dõi, rà soát, kịp thời phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý không?

a. Có ☐ b. Không ☐

Nếu ông/bà chọn phương án a (câu 2), xin ông/bà trả lời tiếp câu 2a dưới đây:

2.1. Trong năm, Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố có phát hiện trường hợp bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý không?

a. Có ☐ b. Không ☐

Nếu ông/bà chọn phương án a (câu 2a), xin ông/bà trả lời tiếp câu 2b dưới đây:

2.2. Sau khi phát hiện trường hợp bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý, đơn vị có đề xuất xử lý không?

a. Có ☐ b. Không ☐

Câu 3: Ông/bà đánh giá như thế nào về tình hình thực hiện quy chế làm việc của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 4: Ông/bà đánh giá như thế nào về mối quan hệ, phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị trực thuộc của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố với nhau và với Ủy ban nhân dân cấp xã?

4.1. Mối quan hệ, phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị trực thuộc của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố với nhau

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

4.2. Mối quan hệ, phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị trực thuộc của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố với với Ủy ban nhân dân cấp xã?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 5: Ông/bà đánh giá như thế nào về chất lượng chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 6: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình đối với Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố trong việc thực hiện phân công, bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất không hợp lý Không hợp lý Ít hợp lý Hợp lý Rất hợp lý

Câu 7: Ông/bà đánh giá như thế nào về việc thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...) đối với cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

7.1. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

7.2. Kịp thời thực hiện chế độ chính sách (khen thưởng, nâng lương,...)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 8: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình trong việc thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức tại đơn vị mình công tác?

8.1. Tính khách quan, công bằng trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

8.2. Tính công khai, minh bạch trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

8.3. Tính khoa học trong thực hiện đánh đánh giá, phân loại công chức, viên chức (dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực của công chức)

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 9: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá của mình về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 10: Ông/bà nhận định như thế nào về tinh thần trách nhiệm đối với công việc trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 11: Ông/bà đánh giá như thế nào về tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc của công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất nhiều Nhiều Một số Rất ít Không có

Câu 12: Ông/bà đánh giá như thế nào về mức độ hoàn thiện các kỹ năng mềm cần thiết đối với cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 13: Ông/bà vui lòng cho biết đánh giá mình về tình trạng tiêu cực trong bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất nhiều Nhiều Một số Rất ít Không có

Câu 14: Ông/bà vui lòng đánh giá việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí tại các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của UBND huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 15: Ông/bà vui lòng đánh giá tính hiệu quả trong thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí tại các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của UBND huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4 ☐ 5

Rất kém Kém Trung bình Tốt Rất tốt

Câu 16: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về tình hình tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ và đảm bảo quy định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại của các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của UBND huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 17: Ông/bà đánh giá như thế nào về hiệu quả sử dụng các phần mềm dùng chung trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

Câu 18: Ông/bà vui lòng cho biết mức độ am hiểu của bản thân về Chuyển đổi số?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Không biết về Chuyển đổi số	Có biết về Chuyển đổi số	Nắm một số thông tin về Chuyển đổi số	Nắm nhiều thông tin về Chuyển đổi số	Nắm rất rõ về Chuyển đổi số

Câu 19: Ông/bà cho biết đánh giá của mình về tính hiệu quả trong việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO tại các cơ quan, đơn vị ông/bà công tác?

Vui lòng chọn mức đánh giá tương ứng mức 1 là kém nhất, mức 5 là tốt nhất

☐ 1	☐ 2	☐ 3	☐ 4	☐ 5
Rất kém	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt

III. PHẦN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Theo ông/bà, để công tác cải cách hành chính của địa phương đạt kết quả cao, phục vụ người dân, tổ chức ngày càng tốt hơn thì lãnh đạo đơn vị cần quan tâm cải thiện những vấn đề nào?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý ông/bà!